TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2024/HS-PT
Ngày 13 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;
Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Lê Giang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1284/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, do Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

- *Các bị cáo có kháng cáo*:

1. Họ và tên: Phạm Hồng S; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 3 năm 1992 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm M, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1960 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1962; vợ: Phạm Thị T1, sinh năm 1993 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/7/2014 bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; ngày 23/3/2019 bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi nhận cầm đồ tài sản không có giấy tờ; ngày 11/9/2019 bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi kinh doanh trái phép; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2022 đến ngày 08/9/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Mạnh T2; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 7 năm 1993 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm M, xã H, thành phố V,

tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tranh C, sinh năm 1968 và bà Lê Thị T3, sinh năm 1969; Vợ: Chị Trương Thị T4 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022 đến ngày 08/9/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Thanh H1; tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 9 năm 1980 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm H, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1958, và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); vợ: Chị Đinh Thị H3 (đã ly hôn); và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/11/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội "Giao cấu với trẻ em"; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/7/2022 đến ngày 05/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- Trong vụ án còn có 10 bị cáo; 09 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị và 04 người làm chứng, không triệu tập tham gia phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 27/7/2022, Công an tỉnh N phát hiện Tống Tất A đang sử dụng điện thoại di động để nhận số lô, đề nên đã bắt giữ; thu giữ 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy M52 5G màu đen lắp sim 0342.865.986; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, lắp sim 0383.575.107 và 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh, lắp sim số 0832.836.863. Tống Tất A khai nhận chiếc điện thoại S1 Galaxy M52 lắp sim số 0342.865.986 là của Nguyễn Mạnh T2 đưa cho để nhận ghi số lô, đề của những người đánh bạc. Công an tỉnh N ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Mạnh T2, thu giữ 01 chiếc điện thoại OPPO màu đen, lắp sim số 0362.686.168 và sim số 0376.476.934 và 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh, lắp sim số 0879.927.777 và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Như Q1, Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Văn T5, Lê Văn Q2 và Nguyễn Thị Tú H4. Sau khi biết các đối tượng trên bị bắt giữ thì Trần Văn T6, Phạm Hồng S, Đỗ Hồng Q3, Phạm Thị T1, Trần Anh D và Bành Thị H5 đầu thú.

Nguyễn Mạnh T2 khai: Khoảng đầu tháng 4/2022, T2 gặp một người phụ nữ

(không biết tên, tuổi và nơi ở cụ thể) nói với T2 là có nhận bảng lô, đề của người đánh bạc với số lượng lớn và cho T2 số điện thoại 0347.228.951 để liên hệ. Do không có công việc ổn định nên T2 nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức ôm lô, đề; hàng ngày T2 sử dụng điện thoại Samsung Galaxy M52 4G màu đen, lắp sim 0342.865.986, cài đặt phần mềm tự động có tên "SMS Calculator" tự tính tiền thắng, thua của số lô, số đề ... mà khách đánh bạc gửi đánh. Những lúc bận thì T2 thuê Tống Tất A (là anh em con cô con cậu) giúp đánh bạc với khách và Tất A đến nhà Trường lấy điện thoại M52 lắp sim 0342.865.986 của T2 để nhận tin nhắn của người đánh lô, đề gửi đến, nếu chấp nhận thì nhắn tin trả lời "ok"; nếu số người đánh lớn hoặc đánh nhiều tiền thì T2 chuyển bảng lô, đề đến số điện thoại 0347.228.951 được lưu tên trong điện thoại M52 là "Acn" cho người phụ nữ này hoặc chuyển đến số máy 0817.025.228 của Phạm Hồng S để hưởng tiền chênh lệch; số còn lại T2 giữ để tự chung chi tiền thắng, thua. Thỉnh thoảng Tất A cũng xin T2 giữ lại một ít số lô, số đề để tự chung chi. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc của ngày đánh, Tất A sẽ giao lại điện thoại cho T2 cân đối thắng, thua rồi thanh toán tiền với người phụ nữ này chủ yếu thông qua 03 tài khoản là 089777889999; 08602368333 và 04984640001; đến ngày 27/7/2022 người phụ nữ này yêu cầu T2 chuyển bảng lô, đề cho mình thông qua số điện thoại 0397.751.638. Số người đánh bạc quen biết chủ yếu thanh toán bằng tiền mặt.

Phạm Hồng S khai: Ngoài công việc kinh doanh cầm đồ thì còn đánh bạc bằng hình thức chơi lô, đề. Hàng ngày, nếu có nhiều người đánh bạc hoặc đánh nhiều tiền với S thì S sẽ giữ lại một số để tự chung chi, số còn lại sẽ chuyển cho Nguyễn Mạnh T2 để hưởng tiền hoa hồng. S bàn với vợ là Phạm Thị T1 về việc S đánh bạc và thống nhất với T1 là khi nào S có việc bận, không trực tiếp nhận bảng đề của người khác chuyển đến được thì S sẽ đưa điện thoại cho T1 giữ, hướng dẫn T1 cách nhận và chuyển bảng lô, đề để T1 thay S xử lý; còn việc quyết định chi thắng, thua là do S tự xử lý.

Hình thức đánh bạc là:

+ Đánh đề: Là cách chọn hai chữ số rồi đặt cược với một số tiền nhất định. Căn cứ kết quả xổ số Miền Bắc của ngày đánh, nếu số đặt cược trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt thì người ôm đề sẽ trả cho người đánh đề gấp 70 lần số tiền đặt cược (Tỷ lệ 1/70).

+ Đánh lô: Là cách chọn hai chữ số rồi đặt cược với một số điểm nhất định. Các đối tượng quy ước 01 (một) điểm lô là 21.700 đồng, nhưng đối với từng người thì có quy định cụ thể (có thể lên đến 22.500 đồng). Đánh lô xiên 2, xiên 3 là cách chọn tổ hợp 2 hoặc 3 số bất kỳ, 01 điểm xiên 2, xiên 3 tương ứng 6.000 đồng. Nếu số lô đặt cược trùng với hai chữ số cuối của 27 giải thưởng xổ số Miền Bắc bất kỳ của ngày đánh thì người nhận đánh số lô sẽ trả cho người đánh 01

(một) điểm lô tương ứng với 80.000 đồng. Nếu số xiên 2, xiên 3 trùng tổ hợp 2 hoặc 3 số là trúng lô xiên 2, xiên 3 thì người nhận lô sẽ trả cho người đánh gấp 10 và 40 lần số tiền đặt cược.

+ Đánh ba càng: Là cách chọn tổ hợp có 3 chữ số rồi đặt cược mỗi số một số tiền nhất định. Nếu trúng 3 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc của ngày đánh thì người nhận đánh sẽ trả cho người đánh số tiền gấp 400 lần số tiền đặt cược.

+ Về hình thức nhắn tin "Lo" nghĩa là lô, "De" nghĩa là đề, "Xien" nghĩa là lô xiên, "d" nghĩa là điểm lô, "n" nghĩa là nghìn đồng.

+ Khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền B thì Tống Tất A đưa máy lại cho T2 để T2 tính toán số tiền thắng, thua. T2 trả công cho Tống Tất A mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định được như sau:

Nguyễn Thị Như Q1 nhận số lô, đề của Bành Thị H5 rồi chuyển lên cho T2; Nguyễn Thanh H1 nhận số lô, đề từ Trần Văn T6, Nguyễn Văn T5 và Trần Anh D rồi chuyển lên cho T2; T2 và Tất A nhận số lô, đề của Hồ Thị V; Lê Văn Q2 nhận số lô, đề của Nguyễn Thị Tú H4 rồi chuyển lên cho Phạm Hồng S. Phạm Hồng S nhận số lô, đề từ Đỗ Hồng Q3 và Hồ Thị V. Ngoài ra, ngày 24/7/2022, S nhờ vợ là Phạm Thị T1 nhận số lô, đề từ Đỗ Hồng Q3; cụ thể:

- Đối với Nguyễn Thị Như Q1 và Bành Thị H5:

Ngày 27/7/2022 Nguyễn Thị Như Q1 sử dụng số điện thoại 0976.409.678 nhận 04 tin nhắn đánh số lô, đề từ số điện thoại 0983.858.126 của Bành Thị H5 thông qua ứng dụng WhatsApp với tổng số tiền là 73.838.500 đồng; sau đó Q1 chuyển 05 tin nhắn đến số điện thoại 0342.865.986 của Tống Tất A và Nguyễn Mạnh T2, trong đó: có 04 tin nhắn của H5 như đã nêu trên và 01 tin nhắn của Q1 tự đánh. Tuy nhiên, Tất A và T2 chỉ đồng ý nhận 02 tin nhắn mà Q1 chuyển với tổng số tiền là 14.318.000 đồng, trong đó có 1.325.000 đồng của Bành Thị H5 (gồm 240.000 đồng tiền đề; 50 điểm lô x 21.700 đồng/01 điểm = 1.085.000 đồng) và 12.993.000 đồng (gồm 9.418.000 đồng tiền đề, 150 điểm lô x 21.700 đồng/01 điểm = 3.255.000 đồng, 50 điểm xiên 2 tương ứng 300.000 đồng và 20.000 đồng tiền ba càng) là của Q1 tự đánh bạc với Tất A và T2. Số tiền đề, tiền lô còn lại Tất A và T2 chưa đồng ý nhận. Như vậy, số tiền Bành Thị H5 đánh bạc với Nguyễn Thị Như Q1 là 73.838.500 đồng; số tiền Nguyễn Thị Như Q1 đánh bạc là 86.831.500 đồng (trong đó đánh với H5 là 73.838.500 đồng và đánh với T2 cùng Tất A là 12.993.000 đồng).

- Đối với Nguyễn Thanh H1, Trần Anh D, Trần Văn T6 và Nguyễn Văn T5:

+ Ngày 26/7/2022: Trần Anh D sử dụng số điện thoại 0962.199.456 nhắn tin đánh số lô, đề đến số điện thoại 0379.072.252 của Nguyễn Thanh H1 với tổng số

tiền là 4.025.000 đồng; sau khi nhận thì Huỳnh giữ lại 228.500 đồng và chuyển hết số lô, đề cho T2 (tương đương 3.797.500 đồng). Kết quả D thắng 8.000.000 đồng nên tổng số tiền Trần Anh D đánh bạc với Nguyễn Thanh H1 là 12.025.000 đồng; Huỳnh thắng 8.000.000 đồng nên tổng số tiền Nguyễn Thanh H1 và Nguyễn Mạnh T2 đánh bạc là 11.797.500 đồng; số tiền này các bên đã thanh toán hết cho nhau.

+ Ngày 27/7/2022: Nguyễn Thanh H1 sử dụng điện thoại số 0379.072.252 nhận 02 tin nhắn đánh bạc từ số điện thoại 0917.958.399 của Trần Văn T6 với tổng số tiền là 16.750.000 đồng gồm 700 điểm lô x 21.700 đồng/01 điểm = 15.750.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền đề; tổng số tiền Trần Văn T6 đánh bạc với Nguyễn Thanh H1 là 16.750.000 đồng. Nguyễn Văn T5 gặp trực tiếp Nguyễn Thanh H1 để đánh 550 điểm lô x 23.000 đồng/01 điểm = 12.650.000 đồng; tổng số tiền Nguyễn Văn T5 đánh bạc với Nguyễn Thanh H1 là 12.650.000 đồng. Sau khi nhận đánh số lô, đề của Trần Văn T6 và Nguyễn Văn T5 thì Nguyễn Thanh H1 đã sử dụng số điện thoại 0334.028.245 để chuyển 08 tin nhắn đánh số lô, đề với tổng số tiền là 111.675.000 đồng, gồm toàn bộ số lô, đề của T6 và T5; số lô, đề còn lại là Huỳnh t đánh với Tống Tất A và Nguyễn Mạnh T2 với tổng tiền là 83.550.000 đồng gồm 15.412.000 đồng tiền số đề, 3.140 điểm số lô (tương ứng số tiền 68.138.000 đồng). Tổng số tiền Nguyễn Thanh H1 đánh bạc với Trần Văn T6, Nguyễn Văn T5, Tống Tất A và Nguyễn Mạnh T2 ngày 27/7/2022 là 112.950.000 đồng.

- *Đối với Nguyễn Mạnh T2 và Tống Tất A:* Nguyễn Mạnh T2 và Tống Tất A sử dụng điện thoại số 0342.865.986 để nhận 02 tin nhắn đánh bạc từ số điện thoại 0976.409.678 của Nguyễn Thị Như Q1 chuyển đến với tổng số tiền là 14.318.000 đồng, trong đó của Bành Thị H5 là 1.325.000 đồng và của Nguyễn Thị Như Q1 là 12.933.000 đồng. T2 và Tất A sử dụng số điện thoại 0342.865.986 để nhận 08 tin nhắn đánh bạc từ số điện thoại 0334.028.245 của Nguyễn Thanh H1 với tổng số tiền là 111.675.000 đồng. T2 và Tất A sử dụng số điện thoại 0342.865.986 để nhận 01 tin nhắn đánh bạc từ số điện thoại 0335.348.728 của Hồ Thị V với tổng số tiền là 1.451.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn số lô, đề của Nguyễn Thị Như Q1 và của Nguyễn Thanh H1 thì Tất A và T2 đã chuyển số lô, đề đến số điện thoại 0817.025.228 cho Phạm Hồng S với tổng số tiền 49.065.000 đồng; chuyển số lô, đề đề trị giá 3.220.000 đồng đến số điện thoại 0397.751.638 của người phụ nữ không biết tên. Tất Anh giữ lại một số lô, đề với tổng số tiền 3.669.500 đồng để tự chung chi thì T2 đồng ý. Số lô, đề còn lại (tương đương số tiền 71.499.500 đồng) thì T2 ôm để tự chung chi. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Mạnh T2 và Tống Tất A đánh bạc là 127.444.000 đồng.

- *Đối với Phạm Hồng S và Phạm Thị T1:*

+ Ngày 24/7/2022: Đỗ Hồng Q3 sử dụng điện thoại số 0899.419.492 chuyển 06 tin nhắn đến số điện thoại số 0817.025.228 của Phạm Hồng S nhưng S đi vắng nên Phạm Thị T1 trực tiếp nhận đánh số lô, đề của Đỗ Hồng Q3. Do không thấy tin nhắn xác nhận của S nên Đỗ Hồng Q3 đã chụp ảnh các tin nhắn này rồi chuyển vào mạng Zalo của T1 (S không nhớ được nội dung tin nhắn 1 và 2) gồm 2020 điểm lô x 21.600 đồng/01 điểm = 43.632.000 đồng; 18.720.000 đồng tiền đề và 300.000 đồng tiền ba càng = 62.652.000 đồng, kết quả Q3 thắng 124.000.000 đồng. Do đó, tổng số tiền Phạm Hồng S, Phạm Thị T1 đánh bạc với Đỗ Hồng Q3 vào ngày 24/7/2022 là 186.652.000 đồng.

+ Ngày 27/7/2022: Phạm Hồng S sử dụng điện thoại số 0817.025.228 để nhận 04 tin nhắn đánh bạc từ số điện thoại 0342.865.986 của Nguyễn Mạnh T2 và Tống Tất A chuyển đến với tổng số tiền là 49.065.000 đồng, trong đó: đánh đề là 12.609.000 đồng, đánh lô là 1680 điểm lô x 21.700 đồng/01 điểm lô = 36.456.000 đồng. Số tiền S đánh bạc với T2 và Tất A là 49.065.000 đồng.

- *Đối với* Nguyễn Thị Tú H4 *và* Lê Văn Q2*:* Ngày 27/7/2022 H4 sử dụng điện thoại số nhắn 07 tin nhắn số lô, đề cho Lê Văn Q2 nhưng Q2 chỉ mới đồng ý nhận 05 tin nhắn ban đầu với tổng số tiền là 12.140.100 đồng. Sau khi nhận đánh bạc với H4, Lê Văn Q2 chuyển cho Phạm Hồng S 150 điểm lô (tương đương 3.255.000 đồng); số lô, số đề còn lại Q2 tự ôm để chung chi với H4. Tổng số tiền Lê Văn Q2 đánh bạc với H4 là 12.140.100 đồng; trong đó có 3.255.000 đồng đánh bạc với Phạm Hồng S.

- *Đối với Đỗ Hồng Q3:* Ngày 27/7/2022 Q3 sử dụng số điện thoại 0879.283.333 và 0899.419.492 nhắn 03 tin nhắn đánh số lô, số đề đến số điện thoại 0817.025.228 của Phạm Hồng S nhưng S chỉ mới nhắn tin đồng ý nhận 02 tin nhắn ban đầu gồm: 50.000 đồng tiền ba càng, 200.000 đồng tiền xiên, 8.796.000 đồng tiền đề và 1050 điểm lô x 21.600 đồng/01 điểm 22.680.000 đồng. Số tiền Đỗ Hồng Q3 đánh bạc với S là 31.726.000 đồng.

- Vật chứng thu giữ của vụ án:

+ 01 quyển sổ thu giữ của Nguyễn Thanh H1 chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ Các vật chứng là 19 điện thoại di động các loại gồm: 01 (một) điện thoại hiệu S1 A12, màu đen, lắp sim số 0899419492 và 01 (một) điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng, lắp sim số 0879283333, thu giữ của Đỗ Hồng Q3. 01 (một) điện thoại hiệu Nokia 105, màu xanh, lắp sim số 0379072252 và 01 (một) điện thoại hiệu Nokia 106, màu đen, lắp sim số 0334028245 thu giữ của Nguyễn Thanh H1. 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12, màu xanh, lắp sim số 0855379999 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6s, màu hồng, lắp sim số 0972842734 thu giữ của Lê Văn Q2. 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, lắp hai sim số 0976409678 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, lắp sim số

0946391755 thu giữ của Nguyễn Thị Như Q1. 01 (một) điện thoại hiệu S1 M52 5G, màu đen, lắp sim số 0342865986; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, lắp sim số 0832836863 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6, màu vàng, lắp sim số 0383575107 thu giữ của Tống Tất A. 01 (một) điện thoại hiệu Nokia 215, màu đen, lắp sim số 0986857676 thu giữ của Nguyễn Văn T5. 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone 13 Pro, màu vàng, lắp sim số 0988.370.000 thu giữ của Phạm Thị T1. 01 (một) điện thoại Iphone 6s Plus màu xám, lắp sim số 0917.958.399 thu giữ của Trần Văn T6. 01 (một) điện thoại hiệu Oppo Reno, màu đen, lắp hai sim số 0362686168, 0376476934 và 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, lắp sim số 0879927777 thu giữ của Nguyễn Mạnh T2. 01 (một) điện thoại hiệu Nokia 105 màu xanh, lắp sim số 0962199456 thu giữ của Trần Anh D. 01 (một) điện thoại hiệu S1 S10 Lite, màu xanh không gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Thị Tú H4. 01 (một) điện thoại hiệu Iphone Xsmax màu vàng, lắp sim số 0983858126 thu giữ của Bành Thị H5.

- Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Hồng S, Nguyễn Mạnh T2, Nguyễn Thanh H1 phạm tội "Đánh bạc".

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt Phạm Hồng S 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2022 đến ngày 08/9/2022.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt Nguyễn Mạnh T2 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022 đến ngày 08/9/2022.

+ Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt Nguyễn Thanh H1 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022 đến ngày 05/8/2022.

+ Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Ngoài ra, bản sơ thẩm còn xác định tội danh, điều luật áp dụng, quyết định hình phạt đối với các bị cáo Phạm Thị T1, Đỗ Hồng Q3, Tống Tất A, Nguyễn Thị Như Q1, Bành Thị H5, Trần Văn T6, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Thị Tú H4, Lê Văn Q2 và Trần Anh D; xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phạm Hồng S, Nguyễn Mạnh T2 và

Nguyễn Thanh H1 có đơn kháng cáo cùng có nội dung xin giảm nhẹ hình phạt .

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Các bị cáo Nguyễn Mạnh T2 và Nguyễn Thanh H1 rút toàn bộ đơn kháng cáo.

- Bị cáo Phạm Hồng S giữ nguyên kháng cáo và trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, việc bị cáo phạm tội là do bị cáo T2 rủ tham gia nhận bảng lô, đề, nếu có nhiều người đánh hoặc số tiền đánh lô, đề hàng ngày nhiều thì san sẻ cho T2 nhận; hiện tại bị cáo có bệnh tật phải điều trị, có bệnh án đã nộp; ngoài các tình tiết giảm nhẹ bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới đó là bị cáo có thành tích giúp tin báo cho Đ đặc nhiệm phòng chống ma tuý số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bắt giữ 01 đối tượng tên là Nguyễn Đình T7 mua bán trái phép chấp ma tuý và đối tượng này đã bị xét xử; bị cáo là người tham gia tích cực trong phong trào thiện nguyện, có công giúp đỡ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, được Chủ tịch UBND xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An tặng Giấy khen nên xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh T2 trình bày thừa nhận bị cáo được một người phụ nữ rủ ghi số lô, đề và người phụ nữ này nói nếu có nhiều người đánh hoặc số tiền đánh lô, đề hàng ngày nhiều thì chuyển cho người phụ nữ này để nhận hoa hồng; do bị cáo không có việc làm nên bị cáo trực tiếp nhận bảng ghi số lô, đề để hưởng lợi, đồng thời rủ Phạm Hồng S cùng ghi lô, đề như S đã trình bày.

- Bị cáo Nguyễn Thanh H1 trình bày: Thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc như bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng, không oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kháng cáo của các bị cáo Phạm Hồng S, Nguyễn Mạnh T2 và Nguyễn Thanh H1 là trong thời hạn và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận hợp lệ để xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Mạnh T2 và Nguyễn Thanh H1 rút đơn kháng cáo là tự nguyện nên đề nghị chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm.

+ Về nội dung: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Phạm Hồng S xuất trình thêm tài liệu là Giấy xác nhận của Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma tuý số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển có nội dung xác nhận bị cáo có công báo tin giúp bắt 01 đối tượng mua bán trái phép chất ma tuý, ngoài ra bị cáo còn nộp thêm tài liệu là Giấy khen của Chủ tịch UBND xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An do có thành tích trong phong trào thiện nguyện giúp đỡ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, quy định tại điểm t khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng

hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng S, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khoảng ½ mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên và sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Hồng S, Nguyễn Mạnh T2 và Nguyễn Thanh H1 là trong hạn luật định nên được chấp nhận hợp lệ để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.3] Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Mạnh T2 và Nguyễn Thanh H1 rút toàn bộ đơn kháng cáo là sự tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về tội danh: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Phạm Hồng S khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Hồng S phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh T2 tại phiên toà phúc thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ căn cứ kết luận: Khoảng đầu tháng 4/2022, T2 gặp một người phụ nữ (không biết tên, tuổi và nơi ở cụ thể), người này nói với T2 là có nhận bảng lô, đề của người đánh bạc với số lượng lớn và cho T2 số điện thoại 0347.228.951 để liên hệ. Do không có công việc làm ổn định nên T2 nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức ôm lô, đề; đồng thời T2 rủ Phạm Hồng S tham gia và được S đồng ý. Cả hai bị cáo Phạm Hồng S và Nguyễn Mạnh T2 thống nhất với nhau về việc đánh bạc bằng hình thức "ôm" bảng lô, đề; việc thắng thua dựa trên kết quả xổ số Miền Bắc hàng ngày và thống nhất về tỷ lệ thắng thua của số lô, đề; trường hợp hàng ngày nếu có nhiều người đánh bạc hoặc đánh nhiều tiền thì T2 và S sẽ giữ lại một số để tự chung chi, số còn lại S sẽ chuyển cho T2 hoặc T2 sẽ chuyển cho S hoặc chuyển cho người phụ nữ như T2 trình bày ở trên để hưởng tiền hoa hồng. Kết quả điều tra xác định Phạm Hồng S đã thực hiện 02 hành vi đánh bạc; cụ thể:

- Ngày 24/7/2022: Đỗ Hồng Q3 sử dụng điện thoại số 0899.419.492 chuyển 06 tin nhắn đến số điện thoại số 0817.025.228 của S nhưng S đi vắng nên Phạm Thị T1 (vợ bị cáo S) trực tiếp nhận đánh số lô, đề của Q3. Do không thấy tin nhắn xác nhận của S nên Q3 đã chụp ảnh các tin nhắn này rồi chuyển vào mạng Zalo của T1 gồm 2020 điểm lô x 21.600 đồng/01 điểm = 43.632.000 đồng; 18.720.000 đồng tiền đề và 300.000 đồng tiền ba càng = 62.652.000 đồng, kết quả Q3 thắng 124.000.000 đồng nên số tiền S đánh bạc với Q3 là 186.652.000 đồng.

- Ngày 27/7/2022:

+ Phạm Hồng S sử dụng điện thoại số 0817.025.228 để nhận 04 tin nhắn đánh bạc từ số điện thoại 0342.865.986 của Nguyễn Mạnh T2 và Tống Tất A chuyển đến với tổng số tiền là 49.065.000 đồng, trong đó: đánh đề là 12.609.000 đồng, đánh lô là 1680 điểm lô x 21.700 đồng/01 điểm lô = 36.456.000 đồng. Số tiền S đánh bạc với T2 và Tất A là 49.065.000 đồng.

+ Lê Văn Q2 đánh bạc bằng việc chuyển cho Phạm Hồng S 150 điểm lô, tương đương 3.255.000 đồng.

+ Đỗ Hồng Q3 sử dụng số điện thoại 0879.283.333 và 0899.419.492 nhắn 03 tin nhắn đánh số lô, số đề đến số điện thoại 0817.025.228 của S nhưng S chỉ mới nhắn tin đồng ý nhận 02 tin nhắn ban đầu gồm: 50.000 đồng tiền ba càng, 200.000 đồng tiền xiên, 8.796.000 đồng tiền đề và 1050 điểm lô x 21.600 đồng/01 điểm 22.680.000 đồng. Số tiền S đánh bạc với Đỗ Hồng Q3 là 31.726.000 đồng.

Tổng số tiền Phạm Hồng S đánh bạc trong 02 lần của 02 ngày và phải chịu trách nhiệm hình sự là 186.652.000 đồng + 49.065.000 đồng + 31.726.000 đồng + 3.255.000 đồng = 270.698.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Hồng S về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng S, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự trị an - an toàn xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm; do đó cần xét xử nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét thấy mức hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Hồng S là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Hồng S và bị cáo Nguyễn Mạnh T2 khai nhận phù hợp với nhau về việc bị cáo T2 là người rủ rê bị cáo S tham gia đánh bạc bằng hình thức nhận bảng ghi số lô, đề nên S là người tham gia với vai trò thấp hơn T2; bản án sơ thẩm nhận định vai trò của bị cáo S và bị cáo T2 là ngang nhau để xét xử các bị cáo với mức hình phạt ngang nhau là chưa phù hợp với vị trí, vai trò thực hiện tội phạm của các bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được bản án sơ thẩm áp dụng thì tại

cấp phúc thẩm bị cáo Phạm Hồng S nộp thêm tài liệu là: Giấy xác nhận của Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma tuý số 2 - Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, có nội dung xác nhận bị cáo có công báo tin giúp bắt 01 đối tượng Nguyễn Đình T7 có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý và đối tượng này đã bị đưa ra xét xử và nộp 01 Giấy khen của Chủ tịch UBND xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An về việc bị cáo có thành tích trong phong trào thiện nguyện, giúp đỡ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn địa phương; đây là các tình tiết được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phạm Hồng S như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[3] Với các nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Mạnh T2, Nguyễn Thanh H1; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Hồng S; sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[4] Về án phí: Các bị cáo Phạm Hồng S, Nguyễn Mạnh T2, Nguyễn Thanh H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Mạnh T2, Nguyễn Thanh H1; các quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh T2, Nguyễn Thanh H1 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo của các bị cáo.

2. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Hồng S; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, như sau:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng S phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Hồng S: 21

(hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án; được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2022 đến ngày 08/9/2022.

- Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Phạm Hồng S.

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Hồng S, Nguyễn Mạnh T2, Nguyễn Thanh H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Dũng

Nơi nhận:
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *CA tỉnh Nghệ An;*
- *Cục THADS tỉnh Nghệ An;*
- *Các bị cáo (theo địa chỉ);*
- *Lưu HSVA, HCTP.*